|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****HUYỆN CAM LỘ**Số: 101 /KH -UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do - Hạnh phúc***Cam Lộ, ngày 23 tháng 5 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình hành động số 75- CTr/TU, ngày 26/10/2023 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư “về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”**

 Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 *(sau đây viết tắt là Chỉ thị số 21-CT/TW)* và Chương trình hành động số 75- CTr/TU ngày 26/10/2023 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ về việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 74/KH-UBND, ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị về thực hiện Chương trình hành động số 75- CTr/TU, ngày 26/10/2023 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư, UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện với các nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 và Chương trình hành động số 75- CTr/TU, ngày 26/10/2023 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư “về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

**-** Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

**2. Yêu cầu**

**-** Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Chỉ thị số 21-CT/TW, Chương trình hành động số 75- CTr/TU và kế hoạch này để triển khai thực hiện có hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương và đúng quy định của pháp luật.

**-** Việc triển khai thực hiện kế hoạch phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, đảm bảo sự thống nhất từ huyện đến cơ sở; các nhiệm vụ, giải pháp phải đồng bộ, khả thi; quá trình tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tạo chuyển biến mạnh mẽ về quy mô, chất lượng giáo dục nghề nghiệp góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ; gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của thời kỳ công nghiệp 4.0; cung cấp nguồn lao động có chất lượng cao cho thị trường lao động trong vùng, trước hết là các cụm, khu công nghiệp, khu kinh tế của tỉnh.

**2.** **Mục tiêu cụ thể**

Phấn đấu đến năm 2030, thu hút khoảng 40-45% học sinh trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động; phấn đấu xây dựng 01 cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt chuẩn chất lượng cao. Đến năm 2045, cơ bản đáp ứng được nhu cầu nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao trên địa bàn huyện.

**III.** **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

**1. Tăng cường công tác tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao nhận thức người lao động đối với học nghề, phải coi việc học nghề, kỹ năng nghề là cơ hội tốt để tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập ổn định và cải thiện cuộc sống**

- Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong công tác tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm, tình hình của đơn vị, địa phương. Đồng thời, tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Chương trình hành động số 75- CTr/TU ngày 26/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; gắn các mục tiêu, chỉ tiêu (giáo dục nghề nghiệp, phân luồng học sinh) vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; đồng thời, có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân, tổ chức trong thực hiện nhiệm vụ; định kỳ hàng năm kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

- Tiếp tục đổi mới và đa dạng hoá các hoạt động tuyên truyền, đảm bảo hiệu quả, thiết thực đúng trọng tâm, trọng điểm nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, Nhân dân, trong đó tập trung vào đối tượng học sinh, phụ huynh, người lao động, chủ các doanh nghiệp về vai trò, vị trí của giáo dục nghề nghiệp; người lao động phải coi việc học nghề, kỹ năng nghề là cơ hội tốt để tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập ổn định và cải thiện cuộc sống; thường xuyên tổ chức các hội nghị, diễn đàn đối thoại doanh nghiệp theo các chuyên đề về hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề, việc làm; các hoạt động tham quan hướng nghiệp, gắn kết giữa doanh nghiệp với người học nghề, giữa doanh nghiệp và người lao động; tổ chức chương trình, ngày hội tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THCS, THPT.

**2. Triển khai có hiệu quả các chính sách về giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, linh hoạt**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1967/KH-UBND ngày 08/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện về tiếp tục thực hiện và điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 của HĐND huyện về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025; Đề án “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025” giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 12/7/2022 của UBND huyện về triển khai chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn huyện. Trong đó, chú trọng việc đưa chỉ tiêu phân luồng vào các chỉ tiêu và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường các hoạt động truyền thông, hướng nghiệp, tư vấn giáo dục nghề nghiệp, việc làm cho học sinh cuối cấp ở các trường THCS, THPT; có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ làm công tác tư vấn, hướng nghiệp học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông học nghề.

- Khuyến khích, vận động phát triển học nghề tại nơi làm việc; tạo điều kiện cho người lao động được đào tạo lại, đào tạo thường xuyên thông qua việc thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp vừa và nhỏ *(tại Nghị định số 80/2021/NQ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ Doanh nghiệp vừa và nhỏ).*

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp, khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong doanh nghiệp, khuyến khích liên kết đào tạo nhằm đa dạng hóa ngành nghề, cũng như nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu của các nhà đầu tư, các doanh nghiệp.

- Định kỳ từ 2-3 năm phải thực hiện điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo nghề trên địa bàn làm cơ sở xây dựng kế hoạch, định hướng thực hiện công tác hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động, trong đó ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, người khuyết tật, người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số... Đồng thời, thông qua hoạt động điều tra, khảo sát sẽ giúp cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện rà soát, cập nhật, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất; điều chỉnh quy mô tuyển sinh, mở thêm ngành nghề đào tạo mới; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề của người lao động và nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp.

**3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp**

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 84-KH/TU, ngày 27/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII *“về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”*.

- Đẩy mạnh hợp tác giữa Trung tâm Dịch vụ việc làm, các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp trong đào tạo và giải quyết việc làm sau đào tạo cho người lao động địa phương. Tăng cường phối hợp giữa Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm GDNN-GDTX với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp trong phát triển nguồn nhân lực tại địa phương thông qua các hoạt động kết nối, hỗ trợ (khảo sát nhu cầu tuyển dụng lao động trong các cụm công nghiệp, hỗ trợ kết nối đưa học viên, giáo viên Trung tâm GDNN-GDTX đến thực hành, thực tập tại doanh nghiệp; tổ chức Hội nghị gắn kết giữa Trung tâm GDNN-GDTX và doanh nghiệp tại các cụm công nghiệp).

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, tích cực ứng dụng các nền tảng số để triển khai dùng chung và hỗ trợ dạy học trực tuyến các trình độ trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Phát triển giáo dục toàn diện, chú trọng đến phát triển phẩm chất, bình đẳng giới, hình thành các kỹ năng mềm, kỹ năng số.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, xử lý những cơ sở dạy nghề không đủ điều kiện, hoạt động không hiệu quả, chất lượng đào tạo kém tại địa phương để có phương án xử lý cho phù hợp.

**4. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo; phát triển và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp**

- Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bảo đảm "học đi đôi với hành"; chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học. Đổi mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động; phát triển hệ thống đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Huy động sự tham gia của doanh nghiệp trong xây dựng chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra và đánh giá chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn, ưu tiên cho người đào tạo các ngành, nghề trọng điểm, nghề “xanh”, ngành nghề mới. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ nghệ nhân, người có kỹ năng nghề giỏi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đủ năng lực tham gia đào tạo các cấp trình độ của giáo dục nghề nghiệp.

- Trung tâm GDNN-GDTX cần tích cực, chủ động trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm… cho đội ngũ nhà giáo đơn vị mình; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, giai đoạn 05 năm, kế hoạch cử cán bộ, nhà giáo tham gia các khóa đào tạo trong và ngoài tỉnh; khuyến khích giáo viên, đặc biệt các giáo viên tham gia giảng dạy các môn học, mô đun chuyên môn, đăng ký đi thực tế nghề nghiệp tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất để nâng cao kỹ năng, tay nghề.

**5. Tăng cường huy động và nâng cao hiệu quả đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp**

- Tăng cường nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp, Lồng ghép phân bổ ngân sách cho giáo dục nghề nghiệp trong các chương trình dự án của quốc gia, ngành và địa phương; đa dạng hoá nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp; tranh thủ sự hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức quốc tế đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp.

- Đẩy mạnh xã hội hoá nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp; từng bước thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí đào tạo theo lộ trình; thực hiện chuyển đổi từ cơ chế cấp kinh phí theo dự toán sang cơ chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo; có cơ chế, chính sách khuyến khích cơ sở GDNN tăng nguồn thu sự nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động liên doanh liên kết và cho thuê tài sản công theo quy định của pháp luật.

- Ưu tiên nguồn lực phát triển để đạt cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt chất lượng cao; ngành, nghề trọng điểm, kỹ thuật cao; nghề “xanh”; ngành, nghề đào tạo mới, kỹ năng tương lai; ngành, nghề đào tạo đặc thù.

**6. Chủ động, tích cực nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp**

- Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo với các tỉnh trong cả nước, các tổ chức quốc tế, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài nhằm tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về giáo dục nghề nghiệp, cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp, tiếp nhận, chuyển giao chương trình, giáo trình, học liệu, phương pháp giảng dạy và học tập.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả tham gia các kỳ thi kỹ năng nghề trong nước của học viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Khuyến khích các hoạt động giao lưu văn hoá, thể dục thể thao giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc huyện quản lý với các tỉnh trong khu vực.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn vốn lồng ghép các Chương trình mục tiêu Quốc gia, Chương trình, Kế hoạch, Dự án có liên quan;

2. Nguồn tài chính hợp pháp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và nguồn huy động của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (tài trợ, viện trợ,…) và các nguồn thu hợp pháp khác.

**V. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ**

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, tổ chức CT-XH, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện báo cáo UBND huyện, Sở LĐ-TBXH theo quy định.

**2.** **Trung tâm GDNN- GDTX**

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện tại đơn vị.

- Tích cực, chủ động trong công tác tuyển sinh, đào tạo và thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch được giao; Tăng cường chủ động liên kết, phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc tuyển sinh, đào tạo gắn với giải quyết việc làm cho lao động sau đào tạo.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và chỉ đạo của UBND huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan có thẩm quyền về công tác giáo dục nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo đối với các cơ quan chức năng theo quy định.

**3. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm GDNN-GDTX và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các giải pháp đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau Trung học cơ sở và Trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp; tổ chức đánh giá hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục nghề nghiệp về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông *(theo Kế hoạch số 1967/KH-UBND ngày 08/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025).*

**4.** **Phòng Tài chính – Kế hoạch**

 Trên cơ sở kế hoạch này, tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí chi thường xuyên, lồng ghép với kinh phí thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, nhiệm vụ khác có liên quan để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

**5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Chủ trì tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát lĩnh vực đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, tập trung vào các ngành nghề phục vụ phát triển KT-XH tại địa phương; cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại huyện.

**6.** **Phòng Kinh tế - Hạ tầng**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm GDNN-GDTX đề xuất các chương trình, đề án, hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đối với giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

**7**. **Phòng Văn hóa và Thông tin**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan hướng dẫn các hoạt động truyền thông, tuyên truyền nội dung Kế hoạch này và lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**8. Trung tâm VHTT- TDTT**

Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền về nội dung, hoạt động của Kế hoạch; thực hiện tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp và phát triển kỹ năng; tăng cường thời lượng, nâng cao chất lượng tin bài tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp.

**9. Ban QLDA, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp**

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện hoạt động kết nối, hỗ trợ (khảo sát nhu cầu tuyển dụng lao động trong các cụm công nghiệp, hỗ trợ kết nối đưa học viên, giáo viên các cơ sở GDNN đến thực hành, thực tập tại doanh nghiệp, hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho lao động trong doanh nghiệp...).

Phối hợp tổ chức các chương trình, hội nghị gắn kết giữa cơ sở Giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp tại các cụm công nghiệp trong hỗ trợ đào tạo và giải quyết việc làm.

**10.** **Đề nghị UBMTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên**

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân, hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện các Chỉ thị, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, huyện và các văn bản liên quan về giáo dục nghề nghiệp.

- Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện, Huyện đoàn: Tăng cường tuyên truyền cho đoàn viên, thanh niên, người lao động trong các doanh nghiệp về vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, tầm quan trọng của kỹ năng lao động và cơ hội việc làm, thu nhập ổn định sau đào tạo nghề nghiệp và triển khai thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch.

**11.** **Các phòng, ban, ngành liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

**12. UBND các xã, thị trấn**

- Trên cơ sở kế hoạch này và điều kiện thực tiễn của địa phương, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm, 05 năm để phát triển giáo dục nghề nghiệp tại địa phương, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, đúng quy định của pháp luật.

- Định kỳ, hàng năm chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 1967/KH-UBND ngày 08/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” lồng ghép với công tác đào tạo nghề và việc thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025” giai đoạn 2021-2025.

- Tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch này và các chương trình, dự án, tiểu dự án trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tại địa phương.

- Bố trí kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 75- CTr/TU, ngày 26/10/2023 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư “về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” của UBND huyện. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện; báo cáo định kỳ hàng năm, đột xuất (nếu có) tình hình thực hiện Kế hoạch về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền theo quy định./.

***Nơi nhận:*****TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

- UBND tỉnh (b/c);  **KT. CHỦ TỊCH**

**-** Sở LĐ-TBXH (b/c); **PHÓ CHỦ TỊCH**

- UBMTTQVN, các tổ chức CT-XH huyện;

- Các Phòng, ban, ngành cấp huyện; Đã ký

- UBND các xã, thị trấn;

- Lưu: VT.

 **Nguyễn Thanh Bắc**

**Phụ lục**

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỦA KẾ HOẠCH**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND huyện)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **NHIỆM VỤ** | **THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2030** | **ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ** | **ĐƠN VỊ THAM MƯU,**  | **ĐƠN VỊ PHỐI HỢP** |
| 1 | Tổ chức Hội nghị gắn kết giữa cơ sở Giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp trong hỗ trợ đào tạo và giải quyết việc làm/Tổ chức Hội nghị chuyên đề tư vấn, hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề | Định kỳ 2- 3 năm/ lần | Ủy ban nhân dân huyện | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội | - Phòng Giáo dục và Đào tạo- Phòng KT-HT- Ban QLDA, phát triển quỹ đất và Cụm CN; - Huyện Đoàn;- Trung tâm GDNN-GDTX- Các cơ sở GDNN, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh,  |
| 2 | Tổ chức tổng kết đánh giá Kế hoạch số 1967/KH-UBND ngày 08/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 | Hằng năm(đến năm 2025) | Ủy ban nhân dân huyện | Các Phòng LĐ-TBXH, Trung tâm GDNN-GDTX  | Phòng GD-ĐT, các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan |
| 3 | Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn huyện | Định kỳ từ 2 - 3 năm/lần | Ủy ban nhân dân huyện | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội | Trung tâm GDNN- GDTX; UBND các xã, thị trấn |
| 4 | Tăng cường phối hợp giữa Phòng Lao động - TB&XH, Trung tâm GDNN-GDTX với Ban QLDA, phát triển quỹ đất và Cụm CN trong các hoạt động đào tạo và tuyển dụng lao động sau đào tạo giai đoạn 2025 - 2030 (*khảo sát nhu cầu tuyển dụng lao động trong các cụm công nghiệp; hỗ trợ kết nối đưa học viên; giáo viên các cơ sở GDNN đến thực hành, thực tập tại doanh nghiệp; hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại, đào tạo doanh nghiệp...*) | Năm 2025 và những năm tiếp theo | UBND huyện | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Trung tâm GDNN- GDTX; Ban QLDA, phát triển quỹ đất và Cụm CN | Các đơn vị, doanh nghiệp |